

Số: 800/QĐ-TĐKT

Đắk Lắk, ngày 07 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”
đối với những tập thể, cá nhân thuộc Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đắk Lắk
đã hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác trong năm 2018**

CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng số 15/2003/QH 1; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng số 47/2005/QH 11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng số 39/2013/QH13;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, quy định chi tiết về thi hành một số điều của Luật thi đua – khen thưởng.

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-TANDTC ngày 24/4/2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn công tác Thi đua khen thưởng Tòa án nhân dân. Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đắk Lắk tại tờ trình số 799/TTr - TĐKT ngày 07/12/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận danh hiệu “**Lao động tiên tiến**” cho 19 tập thể, 308 cá nhân thuộc hệ thống Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đắk Lắk đã hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác trong năm 2018 (*Có tên trong danh sách kèm theo*).

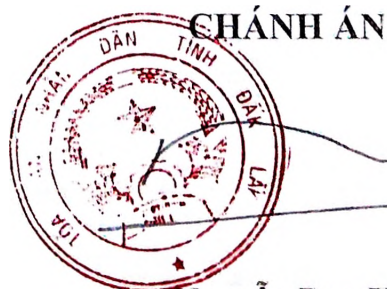
Tiền thưởng kèm theo danh hiệu “**Lao động tiên tiến**” được thực hiện theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, quy định chi tiết về thi hành một số điều của Luật thi đua – khen thưởng.

Điều 2: Quyết định này được ghi vào Sổ khen thưởng của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

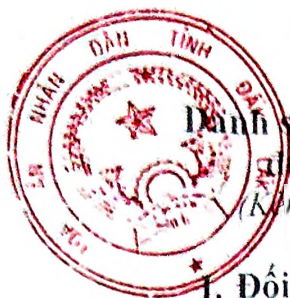
Điều 3: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đắk Lắk, Chánh văn phòng Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Chánh án Tòa án nhân cấp huyện và các ông, bà có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận: *Phal*

- Như Điều 3;
- HĐTD - KT TAND tỉnh;
- Lưu VP.



Nguyễn Duy Hữu



**Danh sách các cá nhân thuộc Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đắk Lắk
được công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” năm 2018**

*(Kèm theo Quyết định số: 800/QĐ -TĐKT ngày 07 tháng 12 năm 2018
của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

I. Đối với tập thể:

1. Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.
2. Tòa Hình sự -TAND tỉnh Đắk Lắk.
3. Tòa Lao động – TAND tỉnh Đắk Lắk.
4. Văn phòng - TAND tỉnh Đắk Lắk.
5. Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án - TAND tỉnh Đắk Lắk.
6. Phòng Tổ chức cán bộ, Thanh tra và Thi đua khen thưởng - TAND tỉnh Đắk Lắk.
7. TAND huyện M’Đrăk, tỉnh Đắk Lắk.
8. TAND huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.
9. TAND huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk.
10. TAND huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.
11. TAND huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.
12. TAND huyện Ea H’leo, tỉnh Đắk Lắk.
13. TANDTP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.
14. TAND huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.
15. TAND huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk
16. TAND huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk
17. TAND huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk
18. TAND huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.
19. TAND huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

II. Đối với cá nhân:

*** Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk:**

1. Đ/c Nguyễn Duy Hữu – Chánh án.
2. Đ/c Doãn Đình Quyển – Trưởng phòng KTNV&THA.
3. Đ/c Nguyễn Thị Hạnh Vân – Phó trưởng phòng KTNV&THA
4. Đ/c Lê Thị Huyền Nga – Phó trưởng phòng KTNV & THA
5. Đ/c Nguyễn Văn Bằng – Thẩm phán.
6. Đ/c Nguyễn Cao Huế - Thẩm tra viên.
7. Đ/c Vũ Đức Mạnh – Thư ký.
8. Đ/c Lê Thị Thê – Thư ký.
9. Đ/c Nguyễn Thành Tâm – Thư ký.
10. Đ/c Nguyễn Văn Chung – Phó Chánh án.
11. Đ/c Trịnh Văn Toàn – Phó Chánh án.
12. Đ/c Nguyễn Anh Thư – Phó Chánh Văn phòng.
13. Đ/c Lê Thị Thu Hoài – Thư ký.
14. Đ/c Nguyễn Thị Thùy – Kế toán.

- 
- 15.Đ/c Đỗ Tiến Hưng – Lái xe.
 - 16.Đ/c Vũ Lê Thủy Tiên – Văn thư.
 - 17.Đ/c Trần Thị Tuyết Thanh – Kế toán trưởng.
 - 18.Đ/c Nguyễn Hữu Giáp – Thẩm tra viên.
 - 19.Đ/c Đàm Thị Thúy – Lưu trữ.
 20. Đ/c Nguyễn Trung Khánh – Thẩm tra viên.
 - 21.Đ/c Phan Thị Lam – Thẩm tra viên.
 - 22.Đ/c Phạm Thị Thu Thùy – Thư ký.
 - 23.Đ/c Trịnh Thị Vinh – Thư ký
 24. Đ/c Hoàng Ván – Thư ký.
 25. Đ/c Vũ Đình Nam – Thư ký.
 26. Đ/c Nguyễn Quốc Việt – Bảo vệ.
 27. Đ/c Hoàng Thị Kim Duyên – Thư ký.
 28. Đ/c Nguyễn Minh Vinh – Lái xe.
 29. Đ/c Phan Trọng Đình – Lái xe.
 30. Đ/c Nguyễn Thị Quý – Tạp vụ.
 31. Đ/c Đặng Thị Liễu – Tạp vụ.
 32. Đ/c Nguyễn Anh Vũ – Thư ký.
 33. Đ/c Trần Hữu Tý – Bảo vệ.
 34. Đ/c Trần Thị Phượng – Phó Chánh tòa Lao động.
 35. Đ/c Trần Anh Tuấn – Thẩm phán.
 36. Đ/c Lại Thị Minh Hiền – Thư ký.
 37. Đ/c Trần Duy Tuấn – Chánh tòa Kinh tế.
 38. Đ/c Nguyễn Thị Thanh Trang – Thư ký.
 39. Đ/c Phan Thị Linh Chi – Thư ký.
 40. Đ/c Nguyễn Thị Hằng – Phó Chánh Tòa Hành chính.
 41. Đ/c Hoàng Kim Khánh - Thẩm phán.
 42. Đ/c Lưu Thị Ngọc Thủy – Thư ký.
 43. Đ/c Trịnh Thị Bích Ngân – Thư ký.
 - 44.Đ/c Tạ Thị Ngọc Diệp – Thư ký.
 45. Đ/c Phan Việt Tiệp – Thư ký.
 46. Đ/c Y Tha B'krông – Thư ký.
 47. Đ/c Nguyễn Thị Nhung – Trưởng phòng TCCB, TT & TĐKT.
 48. Đ/c Võ T. Khánh Hoài – Phó trưởng phòng TCCB, TT & TĐKt.
 49. Đ/c Lê Thị Thế - Thẩm tra viên.
 50. Đ/c Nguyễn Thanh Tùng – Thư ký.
 51. Đ/c Cao Anh Tuấn – Thư ký.
 52. Đ/c Lê Thị Hồng Yến – Thư ký.

53. Đ/c Đỗ Anh Phương – Nguyên Phó chánh án.
54. Đ/c Nguyễn Tấn Đức – Chánh Tòa Hình sự.
55. Đ/c Nguyễn Duy Thuận – Thẩm phán.
56. Đ/c Trương Công Bình – Phó Chánh Tòa Hình sự.
57. Đ/c Phạm Thị Huyền Trang – Thư ký.
58. Đ/c Đặng Thị Thu Hà – Thư ký.
59. Đ/c Dương Công Bình – Thư ký.
60. Đ/c Nguyễn Duy Nguyên – Thư ký.
61. Đ/c Nông Thị Quỳnh Hoa – Thư ký.
62. Đ/c Lê Khắc Anh – Thư ký.
63. Đ/c Đỗ Thành Trung – Thư ký.
64. Đ/c Nguyễn Thị Duyên – Thư ký.
65. Đ/c Lê Thị Thanh Huyền – Phó Chánh Tòa Dân sự.
66. Đ/c Văn Công Dân – Chánh Tòa Dân sự.
67. Đ/c Trương Xuân Hải – Thư ký.
68. Đ/c Hoàng Văn Nam – Thư ký.
69. Đ/c Nguyễn Thị Mai Loan – Thư ký.
70. Đ/c Lê Thị Hương Giang – Thư ký.
71. Đ/c Nguyễn Thị Khánh Chi – Thư ký.
72. Đ/c Vũ Thị Hồng Phúc – Thư ký.
73. Đ/c Trần Ái Vân – Thư ký.
74. Đ/c Trần Thị Hà – Thư ký.
75. Đ/c Đỗ Văn Thành – Thư ký.

***Tòa án nhân dân cấp huyện:**

Tòa án nhân dân huyện Ea Súp:

- 76.Đ/c Phạm Trung Kiên – Phó Chánh án.
- 77.Đ/c Lưu Quốc Chính – Phó Chánh án.
- 78.Đ/c Nguyễn Thị Hiên – Văn thư.
- 79.Đ/c Nguyễn Văn Thông – Chánh văn phòng.
- 80.Đ/c Trương Thành Huế – Thẩm phán.
- 81.Đ/c Nguyễn Thị Thanh Hương – Thư ký.
- 82.Đ/c Vũ Thị Hoài – Phó Chánh văn phòng.
83. Đ/c Bế Văn Toàn – Thư ký.
- 84.Đ/c Nguyễn Thị Chang – Taped vụ.
- 85.Đ/c Dương Văn Hưng – Bảo vệ.
- 86.Đ/c Nguyễn Thanh Tuấn – Thư ký.
- 87.Đ/c Nguyễn Khắc Hiếu – Lái xe.
- 88.Đ/c Nguyễn Văn Xiêm – Thư ký.

89. Đ/c Nguyễn Vinh Tuấn – Thẩm phán.

Tòa án nhân dân huyện Cư M'Gar:

90. Đ/c Phan Trọng Phụng – Phó Chánh án.

91. Đ/c Đỗ Văn Tha – Phó Chánh án.

92. Đ/c Phạm Trường Thọ – Thẩm phán.

93. Đ/c Nguyễn Quang Cảnh – Thẩm phán.

94. Đ/c Đặng Ngọc Thắng – Thẩm phán.

95. Đ/c Lê Thị Hiền – Thẩm phán.

96. Đ/c Lê Thị Huyền Diệu – Thẩm phán.

97. Đ/c Phùng Thị Nờ – Chánh Văn phòng.

98. Đ/c Bùi Thị Thu Hà – Thư ký.

99. Đ/c Nguyễn Văn Trung – Thư ký.

100. Đ/c Y Lợi Niê – Thẩm phán.

101. Đ/c Đinh Thị Thảo – Thư ký.

102. Đ/c Nguyễn Văn Quỳnh – Thư ký.

103. Đ/c Nguyễn Ngọc Phi – Thư ký.

104. Đ/c Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký.

105. Đ/c Lê Hải Đăng – Bảo vệ.

106. Đ/c Đỗ Thu Minh – Tạp vụ.

107. Đ/c Nguyễn Thị Thu – Văn thư.

Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk:

108. Đ/c Nguyễn Thế Dương – Chánh án.

109. Đ/c Võ Đức Hợi – Phó Chánh án.

110. Đ/c Vũ Thị Hải – Thẩm phán.

111. Đ/c Nguyễn Cường Anh – Thẩm phán.

112. Đ/c Vũ Văn Hoàng – Thư ký.

113. Đ/c Trần Hòa Bình – Thư ký.

114. Đ/c Phạm Công Đức – Thư ký.

115. Đ/c Phạm Xuân Quyết – Thư ký.

116. Đ/c Trần Thanh Tú – Nhân viên.

117. Đ/c Võ Thị Thành – Văn thư.

118. Đ/c Nguyễn Thị Định – Kế toán.

Tòa án nhân dân huyện Krông Búk:

119. Đ/c Võ Văn Tín – Chánh án.

120. Đ/c Hoàng Thị Hoa Lý – Phó Chánh án.

121. Đ/c Lê Anh Thái – Thẩm phán.

122. Đ/c Hoàng Văn Vân – Thẩm phán.

123. Đ/c Nguyễn Thị Thủy – Thư ký.

124. Đ/c Vũ Đức Anh – Thư ký.

125. Đ/c Dương Thị Minh Hòa – Kế toán.
126. Đ/c Nguyễn Thị Thùy – Văn thư.
127. Đ/c Trương Văn Chính – Thư ký.
128. Đ/c Lâm Thị Nhung – Thư ký.
129. Đ/c Dương Công Bình – Thư ký.
130. Đ/c Nguyễn Thị Hồng Thương – Tạp vụ.
131. Đ/c Phan Hữu Thanh – Bảo vệ.
132. Đ/c Lê Văn Hà – Lái xe.

Tòa án nhân dân huyện Krông Ana:

133. Đ/c Nguyễn Minh Tân – Chánh án.
134. Đ/c Phạm Văn Đoàn – Phó Chánh án.
135. Đ/c Trần Đại Minh – Thẩm phán.
136. Đ/c Nguyễn Đình Tuyên – Thẩm phán.
137. Đ/c Phạm Văn Lợi – Thư ký.
138. Đ/c Nguyễn Văn Ngọc – Thư ký.
139. Đ/c Nguyễn Trần Đôn – Thẩm phán.
140. Đ/c Nguyễn Hoàng Bảo Thụy – Thư ký.
141. Đ/c Đinh Thị Thu Hà – Thư ký.
142. Đ/c Lê Hữu Soái – Thẩm phán.
143. Đ/c Trần Thị Hải – Kế toán.
144. Đ/c Vũ Thị Hoa – Văn thư.
145. Đ/c Phạm Đăng Luận – Bảo vệ
146. Đ/c Lê Thị Vân – Nhân viên.

Tòa án nhân dân huyện Ea Kar:

147. Đ/c Lê Đình Thanh – Thẩm phán.
148. Đ/c Phạm Xuân Chiến – Phó Chánh án.
149. Đ/c Nguyễn Đình Cương – Thẩm phán.
150. Đ/c Hoàng Trí Lý – Thẩm phán
151. Đ/c Nguyễn Thị Luyện – Thẩm phán.
152. Đ/c Trần Thị Nhã Phương – Thẩm phán.
153. Đ/c Nguyễn Minh Ngọc – Thẩm phán.
154. Đ/c Hồ Thị Thu Ba – Thư ký.
155. Đ/c Hồ Quốc Nam – Thư ký.
156. Đ/c Võ Thị Hương Trà – Thư ký.
157. Đ/c Y Kăn Niê – Thư ký.
158. Đ/c Phạm Thị Hải Lý – Thư ký.
159. Đ/c Nguyễn Thị Hải Yến – Thư ký.
160. Đ/c Nguyễn Thị Nhung – Văn thư.

161. Đ/c Bùi Thị Anh Như – Kế toán.

162. Đ/c Nguyễn Văn Cảnh – Bảo vệ

163. Đ/c Nguyễn Thị Nhạn – Tạp vụ.

Tòa án nhân dân huyện Lắc:

164. Đ/c Trần Văn Thao – Thư ký.

165. Đ/c Lê Thị Lý – Thư ký.

166. Đ/c Nguyễn Thị Mai Hương – Thư ký

167. Đ/c Lê Thị Thanh Thùy – Văn thư.

168. Đ/c Nguyễn Thị Thìn – Kế toán.

169. Đ/c Nguyễn Phương Anh – Tạp vụ.

170. Đ/c Phan Văn Quang – Bảo vệ.

171. Đ/c Nguyễn Văn Bách – Thư ký.

Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn:

172. Đ/c Nguyễn Sỹ Thành – Chánh án.

173. Đ/c Đinh Thị Tuyết – Phó Chánh án.

174. Đ/c Nguyễn Trọng Hối – Thẩm phán.

175. Đ/c Bùi Xuân Sơn – Thẩm phán.

176. Đ/c Huỳnh Đình Tình – Thẩm phán.

177. Đ/c Vũ Đức Duồng – Thư ký.

178. Đ/c Đinh Ngọc Lương – Thư ký.

179. Đ/c Phan Thị Lam – Kế toán.

180. Đ/c Võ Thị Phượng – Văn thư.

181. Đ/c Đặng Thị Thanh Thủy – Thư ký.

182. Đ/c Võ Thị Phương – Tạp vụ.

183. Đ/c Lê Văn Tùng – Bảo vệ.

Tòa án nhân dân huyện Krông Bông:

184. Đ/c Lê Việt Hưng – Chánh án.

185. Đ/c Đỗ Tiến Đạt – Thư ký.

186. Đ/c Hoàng Thị Nga – Thư ký.

187. Đ/c Hoàng Thị Huyền – Văn thư.

188. Đ/c Nguyễn Thị Tâm – Thẩm phán.

189. Đ/c Nguyễn Văn Quỳnh – Thư ký.

190. Đ/c Phan Tấn Duy – Thư ký.

191. Đ/c Lê Thị Diễm – Tạp vụ.

Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc:

192. Đ/c Lữ Đình Tính – Chánh án.

193. Đ/c Võ Thanh Hà – Phó Chánh án.

194. Đ/c Trường Quang Vinh – Phó Chánh án.

195. Đ/c Hoàng Long – Thẩm phán.

196. Đ/c Nguyễn Thị Thu Hiền – Thẩm phán.
197. Đ/c Võ Thị Mai – Thẩm phán.
198. Đ/c Nguyễn Phi Long – Thẩm phán.
199. Đ/c Nguyễn Bình – Thư ký.
200. Đ/c Hoàng Văn Hiệt – Thư ký.
201. Đ/c Nguyễn Thị Loan – Thư ký.
202. Đ/c Nguyễn Thị Hà Hương – Thư ký.
203. Đ/c Phan Thị Dương Thanh – Thẩm phán.
204. Đ/c Trần Thị Thúy Vịnh – Thư ký.
205. Đ/c Nguyễn Thị Nhị – Thư ký.
206. Đ/c Nông Thị Lường – Thư ký.
207. Đ/c Thân Thị Nhung – Kế toán.
208. Đ/c Hoàng Thị Kim Oanh – Văn thư.
209. Đ/c Nguyễn Thị Thắm – Tạp vụ.
210. Đ/c Phạm Hồng Trường – Thẩm phán.
211. Đ/c Trần Thúy Hằng – Thư ký.
212. Đ/c Chu Anh Hùng – Thư ký.
213. Đ/c Nguyễn Xuân Phòng – Lái xe.

Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin:

214. Đ/c Nguyễn Thị Hồng Thanh – Thẩm phán.
215. Đ/c Nguyễn Thành Chung – Chánh án.
216. Đ/c Lê Quốc Định – Thẩm phán.
217. Đ/c Trịnh Xuân Đại – Thư ký.
218. Đ/c Trần Thị Mỹ Hạnh – Thư ký. —
219. Đ/c Nguyễn Thị Phương Dung – Thư ký.
220. Đ/c Đặng Thị Nhung – Văn thư.
221. Đ/c Vũ Thị Việt Mỹ - Kế toán.

Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo:

222. Đ/c Bùi Quốc Hà – Chánh án.
223. Đ/c Nguyễn Huy Vũ – Thẩm phán.
224. Đ/c Bùi Văn Long – Thẩm phán.
225. Đ/c Đỗ Văn Thịnh – Thẩm phán.
226. Đ/c Phạm Đăng Khoa – Thẩm phán.
227. Đ/c Nguyễn Thị Nụ – Thẩm phán.
228. Đ/c Nguyễn Thị Bích Thủy – Thẩm phán.
229. Đ/c Nguyễn Văn Kiên – Lái xe.
230. Đ/c Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký.
231. Đ/c Đặng Thị Hòa – Thư ký.

232. Đ/c Đỗ Xuân Cường – Thư ký.
233. Đ/c Nguyễn Năng Quân – Thư ký.
234. Đ/c Bùi Thị Sim – Thư ký.
235. Đ/c Hoàng Công Đức – Thư ký.
236. Đ/c Trần Thị Tình – Kế toán.
237. Đ/c Ngô Thị Hồng Hiệp – Văn thư.
238. Đ/c Ngô Minh Cường – Bảo vệ.
239. Đ/c Phan Thị Út – Tạp vụ.
240. Đ/c Y Sơ Mi Niê KĐăm – Thư ký.

Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột:

241. Đ/c Nguyễn Duy Dương – Phó Chánh án.
242. Đ/c Đỗ Thị Diễm Hương – Thẩm phán.
243. Đ/c Nguyễn Thị Minh Nguyệt – Thẩm phán.
244. Đ/c Vũ Thị Dư – Thẩm phán.
245. Đ/c Phan Đình Hải – Thẩm phán.
246. Đ/c Vũ Đình Nhẫn – Kế toán.
247. Đ/c Nguyễn Thị Thanh Hương – Nhân viên.
248. Đ/c Dương Thị Bích Dịu – Thư ký.
249. Đ/c Lê Thị Hoài Trang – Phó Chánh văn phòng.
250. Đ/c Nguyễn Thị Kiều My – Thư ký.
251. Đ/c Trần Việt Tuấn – Thư ký.
252. Đ/c Văn Thị Nguyễn Hiền – Thư ký.
253. Đ/c Không Thị Hoa – Thư ký.
254. Đ/c Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký.
255. Đ/c Nguyễn Thị Thu Hương – Thư ký.
256. Đ/c Lương Thị Trúc – Thẩm phán.
257. Đ/c Bùi Thị Thủy – Thư ký.
258. Đ/c Đỗ Thị Hồng Nhung – Thư ký.
259. Đ/c Lê Thị Mai – Thẩm phán.
260. Đ/c Lê Nữ Hoàng Yến – Thư ký.
261. Đ/c Phạm Thị Thùy Linh – Thư ký.
262. Đ/c Hồ Thị Vi – Thư ký.
263. Đ/c Nguyễn Thị Thu – Thư ký.
264. Đ/c Nguyễn Thị Thanh Bình – Thư ký.
265. Đ/c Bùi Văn Cảnh – Thư ký.
266. Đ/c Đỗ Thị Hồng Hà – Thư ký.
267. Đ/c Đinh Thị Châu Nguyên – Nhân Viên.
268. Đ/c Đỗ Thị Hiền – Nhân viên.

269. Đ/c Nguyễn Bích Ngọc – Bảo vệ.
270. Đ/c Nguyễn Văn Muôn – Thư ký.
271. Đ/c Nguyễn Quốc Hòa – Bảo vệ.
272. Đ/c Mai Thị Yên – Thẩm phán.
273. Đ/c Đinh Thị Quyên – Thư ký.
274. Đ/c Lê Nguyệt Ánh – Thư ký.
275. Đ/c Đặng Thị Thúy Hiền – Thư ký.
276. Đ/c Phạm Thị Kim Cúc – Thẩm phán.
277. Đ/c Huỳnh Văn Dự – Thẩm phán.
278. Đ/c Vũ Văn Đức – Thẩm phán.
279. Đ/c Lê Việt Kiên – Thẩm phán.
280. Đ/c Võ Kim Nhật – Lái xe.

Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ:

281. Đ/c Hoàng Minh Chúc – Phó Chánh án.
282. Đ/c Trần Duy Đức – Phó Chánh án.
283. Đ/c Đinh Thị Hường – Thẩm phán.
284. Đ/c Thiều Sỹ Vững – Thư ký.
285. Đ/c Bùi Văn Khanh – Thư ký.
286. Đ/c Nông Thị Mai – Thư ký.
287. Đ/c Ngụy Thế Xuân – Thư ký.
288. Đ/c Trần Thị Thủy – Văn thư.
289. Đ/c Phan Thị Nga – Tạp vụ.

Tòa án nhân dân huyện Krông Năng:

290. Đ/c Phan Bá Bảy – Phó Chánh án.
291. Đ/c Nguyễn Xuân Hán – Chánh án.
292. Đ/c Nguyễn Mạnh Tuân – Phó Chánh án.
293. Đ/c Đoàn Thị Thu Trang – Thẩm phán.
294. Đ/c Phạm Minh Thuận – Thẩm phán.
295. Đ/c Nguyễn Thị Thiên Lý – Thẩm phán.
296. Đ/c Tạ Thanh Hoàng – Thư ký.
297. Đ/c Lương Công Hà – Thư ký.
298. Đ/c Lê Thị Hạnh – Thư ký.
299. Đ/c Lương Thị Ngọc – Thư ký.
300. Đ/c Nguyễn Thị Oanh Hương – Thư ký.
301. Đ/c Nguyễn Mậu Tuân – Thư ký.
302. Đ/c Nông Thị Thu Huyền – Thư ký.
303. Đ/c Nguyễn Thị Thùy Dung – Thư ký.
304. Đ/c Lê Thị Thanh Phương – Nhân viên.

305. Đ/c Trịnh Đình Hoàn – Bảo vệ.

306. Đ/c Nguyễn Thị Lụa – Kế toán.

307. Đ/c Phạm Thị Thanh Bình – Tạp vụ.

308. Đ/c Bùi Mỹ Thuật – Lái xe. *Phuc*